

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 10 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Cao Đức
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn Đ; sinh năm 1997, tại Thành phố S; nơi cư trú: 117H/2 Đường X, Phường MB, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D và bà Huỳnh Thị Ánh C; có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến nay. (có mặt)

2. Nguyễn Tấn T; sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 117H/2 Đường C, Phường MB, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D và bà Huỳnh Thị Ánh C; có vợ và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến nay. (có mặt)

3. Lê Hoàng A; sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 10/79 BĐ, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị Đ1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 08/6/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 05/11/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 05/11/2018.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2021 đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T:* Ông Trương Nguyễn Thuận B, sinh năm: 1969 – Luật sư Văn phòng Luật sư ĐTT, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Tăng Quốc N, sinh năm: 1976; nơi cư trú: 231/8 Đường L, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, khoảng 19 giờ ngày 11/5/2020, Tăng Quốc T1 hẹn Đinh Tuấn K1 đến khu vực Phường ML, Quận 8 đánh nhau thì K1 đồng ý. Khi đến nơi, Quốc T1 đi một mình, K1 đi với em ruột là K2. Quốc T1 và K1 xông vào đánh nhau, do thấy K1 bị đánh nên K2 xông vào dùng tay đánh Quốc T1 làm Quốc T1 bỏ chạy (K1, Quốc T1 không bị thương tích gì). Sau đó, Quốc T1 kể cho cha ruột là ông Tăng Quốc N việc bị anh em K1 và K2 đánh. Thấy vậy, ông N liền cầm 01 cây chĩa bằng kim loại dài khoảng 1,5 mét có 3 mũi nhọn; T1 cầm 01 cây mã tấu dài khoảng 80cm, rồi đi tìm anh em K1, K2 để đánh trả thù. Khi ông N và Quốc T1 đi đến khu vực công viên cầu số 2, Phường 15, Quận 8 thì thấy K2 cùng Nguyễn Trọng N1 đang ngồi uống nước, ông N cầm cây chĩa đuổi đâm N; còn Quốc T1 cầm mã tấu đuổi chém K2 nhưng không được nên cả hai bỏ về. Trên đường về, T1 đã vứt bỏ mã tấu xuống khu vực sông cầu số 2.

Khoảng 21 giờ, ngày 11/5/2020, N1 gọi điện nhờ Nguyễn Tấn Đ liên hệ với Quốc T1 để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn thì Đ đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho Quốc T1 thì bị ông N chửi nên tức giận, Đ rủ anh ruột là Nguyễn Tấn T cùng Lê Trung H, Thái Hoàng Thanh H1, Trần Văn Đ1, Lê Hoàng A, D và Hoàng K3 (không rõ lai lịch) qua nhà của Quốc T1 gặp cha con Quốc T1 đánh nhau. Thực hiện ý định trên, Đ lấy hung khí gồm: 03 cây mã tấu dài khoảng 80cm; 03 cây mã tấu dài khoảng 50cm; 01 cây kiếm dài khoảng 80cm. H1 tay phải cầm 01 cây mã tấu dài, tay trái cầm 01 cây kiếm; T1 cầm 02 cây mã tấu ngắn; Đ1 cầm 02 cây mã tấu dài, Đ cầm 01 cây mã tấu ngắn rồi H chở H1 bằng xe gắn máy biển số 59L2-541.83, Hoàng A chở T1, Đ1 chở Đ, Hoàng K chở Đ1 trên 03 xe gắn máy (không rõ biển số) đi đến nhà ông N tại số 231/8 Đường L, Phường ML, Quận 8. Khi đến nơi, ông N đứng trên lầu thách thức nhóm của Đ, thấy nhà ông N khóa cửa nên nhóm của Đ bỏ về.

Khi nhóm của Đ đi đến trước hẻm 231 Đường L, Phường ML, Quận 8 thì ông N đuổi theo và cầm cây ba chĩa chặn đường đâm Đ nhưng không trúng; Đ nhảy xuống xe, sau đó nhóm của Đ dừng xe lại. Lúc này, H cầm 02 cây mã tấu ngắn, Đ cầm 01 cây mã tấu dài, T cầm 01 cây kiếm, Đ1 cầm 01 cây mã tấu dài, H cầm 01 cây mã tấu ngắn, Hoàng A cầm 01 cây mã tấu dài xông vào đuổi chém ông N; còn Đ1 và K nhặt đá chọi trúng bụng ông N; ông N cầm

cây chĩa đâm trúng vào tay Hoàng A. Sau đó, cả nhóm cầm hung khí đuổi theo ông N đến trước số 231/1D Đường L, Phường ML, Quận 8 thì ông N bị vấp té ngã, nghiêng người xuống đất làm rớt cây ba chĩa. Cùng lúc đó, H1 xông vào tay phải cầm mã tấu chém khoảng 2 đến 3 nhát vào vùng cẳng chân của ông N; Đ cầm mã tấu chém 02 nhát vào vùng tay và chân của ông N; T cầm kiếm chém 01 nhát trúng vào bụng của ông N; Hoàng A cầm mã tấu chém 01 nhát trúng vào đùi ông N; D1 chém nhiều nhát vào người ông N, làm ông N bị thương tích, bất tỉnh rồi cả nhóm lên xe tẩu thoát về nhà của Đ. Sau đó, cả nhóm đưa tất cả hung khí cho Đ giữ. Ông N được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đưa H1, H và N1 về trụ sở làm rõ. H1 và H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Riêng N1 khai nhận không biết sự việc nhóm của Đ chém ông N gây thương tích.

Ngày 28/5/2020, Trung tâm pháp y – Tp. Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 414/TgT.20 kết luận tỉ lệ thương tích của ông Tăng Quốc N như sau:

- Hai vết thương tạo chữ X tại vùng thái dương đỉnh trái gây đứt da, vỡ sọ, xuất huyết dưới nhện kèm dập não xuất huyết đã được điều trị mở rộng vết thương, găm sọ lõm, treo màng cứng, lấy mô não dập, vá màng cứng, đặt dẫn lưu, hiện còn:

- + Hai vết chém và mổ kích thước 1x0,1cm còn chỉ khâu.

- + Hình ảnh trên phim chụp cắt lớp vi tính:

- o Khuyết sọ đáy mềm kích thước 7,4 x 6cm.

- o Ổ tổn thương não kích thước 4,9 x 4,3cm kèm phù não xung quanh.

Hai vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt trong cổ tay trái gây đứt da, đứt động mạch và thần kinh trụ, đứt cơ gấp cổ tay trụ, gãy mỏm trâm trụ đã được điều trị khâu gân, thần kinh, động mạch, hiện còn một vết chém và mổ kích thước 10 x 0,1cm còn chỉ khâu.

Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Ba vết thương tại mặt lòng đốt giữa ngón 2, 3, 4 tay trái gây đứt gân gấp nông sâu các ngón đã được điều trị khâu gân, hiện còn ba vết kích thước 2x0,1cm; 3x0,1cm; 2,5x 0,1cm còn chỉ khâu.

Các vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt sau ngoài khuỷu trái gây đứt da, đứt một phần vùng bám nhóm cơ duỗi cổ tay quay và cơ cánh tay đã được điều trị, hiện còn một vết kích thước 3,5x (0,1-0,5)cm còn chỉ khâu.

- Vết thương tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái gây đứt da, đứt một phần cơ duỗi cổ tay quay dài và ngắn, cơ cánh tay quay và cơ duỗi chung các ngón đã được điều trị, hiện còn một vết kích thước 10x(0,1-0,3)cm còn chỉ khâu.

- Vết thương tại mặt ngoài cổ tay phải gây đứt da, đứt gân dạng dài và duỗi ngắn ngón 1 đã được điều trị, hiện còn một vết kích thước 6x0,1cm còn chỉ khâu.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn các vết còn chỉ khâu tại:

- + Vành tai trái kích thước 4x0,1 cm.
- + Mặt ngoài đùi trái kích thước 6,5x(0,1-0,5) cm.
- + Gối trái kích thước 5,1x(0,1-0,3) cm.
- + Gối phải kích thước 5,5x(0,1-0,5) cm.
- + Mặt trong cẳng chân phải kích thước 13x(0,05-0,3) cm.

Các vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 73%.

Hai vết thương ở thái dương đỉnh trái và một vết thương ở mặt trong cổ tay trái là gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự, các vết thương còn lại thì không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Ngày 14/5/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 15/5/2020, bắt tạm giam đối với Thái Hoàng Thanh H1 và Lê Trung H. Ngày 19/5/2021, Tòa án nhân dân Quận 8 đã mở phiên tòa xét xử, kết án Thái Hoàng Thanh H1 và Lê Trung H cùng mức án 08 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), theo Bản án số 103/2021/HS-ST ngày 19/5/2021.

Ngày 10/8/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T, Trần Văn Đ1 và Lê Hoàng A nhưng các bị cáo bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã.

Ngày 03/8/2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 bắt Nguyễn Tấn T và Nguyễn Tấn Đ theo quyết định truy nã. Ngày 16/10/2021, Lê Hoàng A ra đầu thú. Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng vụ án: Một số vật chứng đã được xem xét, giải quyết tại Bản án số 103/2021/HS-ST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8.

Các vật chứng đang tạm giữ cần xử lý gồm: 01 cây chĩa bằng kim loại đầu tam giác dài khoảng 1m82, đầu nhọn dài 19cm; 01 cây chĩa bằng kim loại đầu tam giác dài khoảng 1m72, đầu nhọn dài 38cm; 01 cây ba chĩa bằng kim loại dài 1m45, đầu chĩa dài 26cm; 01 cây ba chĩa bằng kim loại dài 1m56, đầu chĩa dài 35cm; 01 cây rựa cán bằng gỗ dài khoảng 60cm, lưỡi dài 21cm, bản rộng 5cm; 01 cây rìu cán bằng gỗ dài khoảng 49cm, lưỡi dài 16cm, bản rộng 10cm.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường cho ông Tăng Quốc N số tiền 70.000.000 đồng và ông N làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 22/12/2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra quyết định tách vụ án hình sự đối với bị can Trần Văn Đ1, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Các đối tượng gồm Tăng Quốc T1, Đinh Tuấn K1, Đinh Tuấn K2 và Nguyễn Trọng N1, do không tham gia trong vụ án nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với các đối tượng tên D1 và K3 chưa xác định được lai lịch, hiện Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra (Thông báo truy tìm qua hình ảnh của đối tượng), có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T và Lê Hoàng A về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 07 năm đến 08 năm tù và xử phạt bị cáo Lê Hoàng A từ 08 năm đến 09 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T trình bày lời bào chữa:

- Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo.
- Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, nhất thời, do bị cáo Đ bị tác động bởi việc ông N đuổi theo và cầm cây ba chĩa chặn đường đâm Đ, dẫn đến các bị cáo mất kiểm soát hành vi. Đây là lỗi xuất phát từ phía bị hại N, do trước đó các bị cáo đến nhà ông N, ông N đứng trên lầu thách thức nhóm của Đ nhưng thấy nhà ông N khóa cửa nên cả nhóm bỏ về. Sau đó, ông N đã đuổi theo gây sự nên nhóm Đ mới quay trở lại và dẫn đến hành vi gây thương tích cho ông N. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi; bị hại đã được bồi thường, khắc phục một phần hậu quả và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Bị cáo Đ và T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, các bị cáo là lao động chính trong gia đình. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do các bị cáo Đ và T có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tranh luận: Căn cứ vào các tình tiết có tại hồ sơ vụ án, cho thấy các bị cáo đã chuẩn bị nhiều hung khí nguy hiểm, tập trung đông người đến tận nhà bị hại, đi trên nhiều xe máy và thực hiện hành vi tấn công bị hại rất mạnh động, xông vào đuổi chém bị hại, mang tính bạo lực, hung hăng, liều lĩnh, thể hiện bản chất côn đồ, xem thường pháp luật. Khi bị hại bị té xuống, các bị cáo không bỏ đi mà đã chém bị hại nhiều nhát ở nhiều vị trí trên cơ thể. Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T đề nghị áp dụng khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có cơ sở. Viện kiểm sát cũng đã xem xét, cân nhắc đến hành vi gây sự trước của bị hại khi đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo. Về các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T, Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T không tranh luận bổ sung, các bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Hoàng A không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo về cơ bản phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định: Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T, Lê Hoàng A và các đồng phạm đã có hành vi dùng mìn tẩu, kiếm tấn công gây ra thương tích cho ông Tăng Quốc N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73%. Các bị cáo sử dụng mìn tẩu, kiếm là những vật sắc nhọn làm công cụ phạm tội nên thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*”. Mặc dù bị hại có lỗi khi có hành vi tấn công trước đối với bị cáo Đ, nhưng giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, vì nguyên do nhỏ nhặt mà các bị cáo đã dùng vũ lực gây thương tích cho bị hại, điều này thể hiện sự hung hãn, coi thường pháp luật của các bị cáo, do đó hành vi của các bị cáo là “*có tính chất côn đồ*”.

[3] Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Cố ý gây thương tích” như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

...

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61 % trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;.

...”

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, cùng cố ý thực hiện hành vi gây thương tích nên phải chịu trách nhiệm chung đối với toàn bộ hậu quả do hành vi cùng gây ra. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T và Lê Hoàng A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có cơ sở, đúng người, đúng tội, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Đ và bị cáo T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị hại cũng có một phần lỗi; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục một phần hậu quả và bị hại đã có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng ra các bị cáo phải chịu.

[7] Bị cáo Lê Hoàng A có nhân thân xấu, đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính do nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[8] Xét các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ mang tính nhất thời, giản đơn. Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê, xúi giục và chuẩn bị hung khí; các bị cáo T và Hoàng A có vai trò giúp sức. Do đó, khi xem xét, quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của từng bị cáo.

[9] Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T. Xét thấy, tội phạm mà các bị cáo phạm là tội rất nghiêm trọng, tỷ lệ thương tật các bị cáo gây ra cho bị hại là rất cao (73%), các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*”. Do đó, đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T như trên là không có căn cứ chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường khắc phục một phần hậu quả và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng, tài liệu, đồ vật liên quan: 01 cây chĩa bằng kim loại đầu tam giác dài khoảng 1m82, đầu nhọn dài 19cm; 01 cây chĩa bằng kim loại đầu tam giác dài khoảng 1m72, đầu nhọn dài 38cm; 01 cây ba chĩa bằng kim loại dài 1m45, đầu chĩa dài 26cm; 01 cây ba chĩa bằng kim loại dài 1m56, đầu chĩa dài 35cm; 01 cây rựa cán bằng gỗ dài khoảng 60cm,

lưỡi dài 21cm, bản rộng 5cm; 01 cây rìu cán bằng gỗ dài khoảng 49cm, lưỡi dài 16cm, bản rộng 10cm (tạm giữ tại nhà của bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Tấn T khi Cơ quan điều tra thi hành lệnh khám xét). Xét thấy, số hung khí này dù không phải là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với Tăng Quốc T1, Đinh Tuấn K1, Đinh Tuấn K2 và Nguyễn Trọng N, do không tham gia trong vụ án gây thương tích cho bị hại N nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Đối với đối tượng tên D1 và tên K3 (không rõ lai lịch), hiện Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra và sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T và Lê Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây chĩa bằng kim loại đầu tam giác dài khoảng 1m82, đầu nhọn dài 19cm; 01 cây chĩa bằng kim loại đầu tam giác dài khoảng 1m72, đầu nhọn dài 38cm; 01 cây ba chĩa bằng kim loại dài 1m45, đầu chĩa dài 26cm; 01 cây ba chĩa bằng kim loại dài 1m56, đầu chĩa dài 35cm; 01 cây rựa cán bằng gỗ dài khoảng 60 cm, lưỡi dài 21cm, bản rộng 5cm; 01 cây rìu cán bằng gỗ dài khoảng 49cm, lưỡi dài 16cm, bản rộng 10cm.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2021)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn T và Lê Hoàng A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc